TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Vũ Anh T; nơi cư trú: Số 5B170, khu T6, phường TT, quận Hải An, Hải Phòng;

Chị Hoàng Thị N; nơi cư trú: Số 5B170, khu T6, phường TT, quận Hải An, Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Anh T và chị Hoàng Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cát Bi, quận Hải An, Hải Phòng vào ngày 13/3/2007. Theo anh T và chị N xác nhận: Quá trình chung sống giữa hai vợ chồng hạnh phúc đến năm 2009 thì thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm, lối sống khiến cả hai không tìm được Tg nói chung,

thường xuyên xảy ra cãi nhau. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống tình cảm cũng như kinh tế. Mâu thuẫn kéo dài nhiều năm không thể hàn gắn khiến cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mệt mỏi, căng thẳng. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2012 và không còn quan tâm đến nhau về mọi mặt của cuộc sống. Nay anh Tấn và chị N đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh T và chị N có 02 con chung Vũ Thị LA, sinh ngày 16/5/2007 và Vũ Anh T, sinh ngày 09/11/2009. Anh chị thống nhất thỏa thuận khi ly hôn: Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung, đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh T và chị N là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về tài sản chung: Anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh T và chị N tự nguyện chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Vũ Anh T và chị Hoàng Thị N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao hai con chung Vũ Thị LA, sinh ngày 16/5/2007 và Vũ Anh T, sinh ngày 09/11/2009 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị N tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Anh T và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh T và chị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh T và chị N đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0016450 và 0004801 ngày 16 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Cát Bi, quận Hải An, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh